

Số: *1222* /BC-UBND

*Cẩm Xuyên, ngày 28 tháng 6 năm 2016*

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết tình hình 10 năm thi hành Luật Công nghệ thông tin**

#### **PHẦN I**

#### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN LUẬT CNTT**

##### **I. VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI**

Ngay từ khi Luật Công nghệ thông tin được ban hành và có hiệu lực đã tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật tới các cơ quan đơn vị, toàn thể cán bộ, công chức viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện.

Quán triệt các nội dung về tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 25/5/2011 của UBND tỉnh, thực hiện báo cáo đầy đủ theo đúng yêu cầu của UBND tỉnh, Sở Thông Tin và truyền thông.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 43/2009 ngày 17/12/2009 của UBND tỉnh, từ đó thay thế, giảm bớt lượng văn bản, giấy tờ gửi qua đường bưu điện; tối ưu hóa công tác văn thư lưu trữ, chuyển phát kịp thời các văn bản, giấy tờ quan trọng thông qua hộp thư điện tử mail.hatinh.gov.vn, gửi nhận văn bản và hệ thống I-Office

Hàng năm đều ban hành các văn bản liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin như: Kế hoạch thực hiện ứng dụng CNTT hàng năm, kế hoạch giai đoạn, quyết định thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, văn bản phân công nhiệm vụ các thành viên BCD và nhiều văn bản chỉ đạo khác liên quan đến ứng dụng CNTT. Kịp thời và nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về hoạt động Công nghệ thông tin

##### **II. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

###### **1. Về ứng dụng CNTT**

###### **1.1. Đánh giá chung về tình hình ứng dụng CNTT**

Được sự quan tâm của các cấp chính quyền, đến thời điểm hiện tại đã đưa vào và đang sử dụng tốt các phần mềm CNTT để phục vụ công tác lãnh đạo, tham mưu và trong chuyên môn của cán bộ, công chức cụ thể như sau:

Phần mềm Văn phòng điện tử thông minh I-Office: Đến nay, đã đáp ứng được việc quản lý văn bản đi đến, chỉ đạo điều hành và gửi nhận văn bản qua mạng.

Triển khai và ứng dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh như: gửi nhận văn bản, thư điện tử, ý kiến chỉ đạo, trang điều hành tác nghiệp... gắn ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong việc gửi nhận văn bản từ huyện đến xã. Việc ứng dụng chữ ký số mang lại giá trị pháp lý cho các văn bản được chuyển tải trên môi trường mạng, tạo điều kiện nhanh chóng, thuận tiện cho công tác chỉ đạo điều hành và giao dịch. 100% cán bộ, công chức, viên chức được cấp hòm thư điện tử, 100% các văn bản chỉ đạo điều hành đều được gửi qua mạng.

Phần mềm một cửa điện tử: Tiếp tục khai thác và ứng dụng phần mềm một cửa điện tử vào việc giải quyết các TTHC tại UBND cấp huyện. 100% hồ sơ được cập nhật và xử lý trên phần mềm; cập nhật kịp thời các TTHC mới sửa đổi, bổ sung lên hệ thống phần mềm; đến thời điểm hiện tại hệ thống phần mềm đang vận hành thông suốt, không phát sinh lỗi trong quá trình sử dụng. Đặc biệt có 17 TTHC cung cấp dịch vụ công mức độ 3, người dân, doanh nghiệp có thể nộp trực tiếp trên môi trường mạng không cần phải đến trực tiếp tại Trung tâm giao dịch một cửa để nộp hồ sơ. Đây là mũi đột phá trong công tác hiện đại hóa nền hành chính, ứng dụng CNTT phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Trang thông tin điện tử: Trang Thông tin điện tử của UBND huyện Cẩm Xuyên có địa chỉ <http://camxuyen.hatinh.gov.vn> được xây dựng và cơ bản đã đáp ứng các quy định theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính Phủ. Trang thông tin điện tử là kênh thông tin chính thống cung cấp các thông tin hoạt động, cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, dịch vụ công... theo quy định. Đồng thời đăng tải các hoạt động về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, giáo dục...trên địa bàn huyện.

Các ứng dụng chuyên ngành:

+ *Phần mềm TABMIS (Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc):* Đây là phần mềm có quy mô lớn nhằm Quản lý và điều hành chi ngân sách trực tuyến giữa 02 ngành Tài chính và Kho bạc Nhà nước.

+ *Hệ thống Phần mềm tập trung KTBC từ Tabmis:* Đã cài đặt nâng cấp từ phần mềm Quản lý ngân sách 8.1 cho Phòng Tài chính - Kế hoạch phục vụ công việc điều hành và quyết toán ngân sách trên địa bàn.

+ *Phần mềm Quản lý tài sản nhà nước:* Phần mềm đã đáp ứng được yêu cầu về quản lý tài sản nhà nước tại các đơn vị trực tiếp sử dụng và giúp cho các cấp chính quyền địa phương thực hiện tổng hợp, thống kê báo cáo được nhanh chóng, chính xác, kịp thời theo Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

+ *Phần mềm quản lý đăng ký hộ kinh doanh cá thể*: hiện tại đang trong quá trình triển khai dùng thử.

+ *Phần mềm quản lý nhân sự*: UBND huyện đã triển khai ứng dụng đến đơn vị cấp xã.

+ *Phần mềm quản lý chi trả trợ cấp cho người có công*: phần mềm đáp ứng được nhu cầu về quản lý ngân sách chi trả trợ cấp cho các đối tượng là người có công trên địa bàn huyện.

+ *Phần mềm kiểm soát thủ tục hành chính*: giúp cơ quan có chức năng quản lý, theo dõi bảng xếp hạng, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính

+ *Phần mềm Microstation; Famis*: phần mềm dùng đo đạc, xử lý bản đồ.

+ *Phần mềm vilis*: phần mềm dùng để quản lý đất đai.

+ *Phần mềm KT05*: phần mềm dùng để thống kê, kiểm kê đất đai

+ *Phần mềm Quản lý nhà trường SBAS*: Quản lý kết quả học tập, thời gian đến trường của học sinh;

+ *Website chăm sóc khách hàng dùng điện (<http://npccskh.npc.com.vn>)*: Hỗ trợ người dân trong việc tra cứu thông tin, xem, in hóa đơn tiền điện hàng tháng; yêu cầu đăng ký cấp điện mới.

+ *Phần mềm quản lý Đại lý Internet*: giúp quản lý hoạt động tại các điểm kinh doanh dịch vụ internet, trò chơi điện tử.

## 1.2. Đánh giá theo nội dung cụ thể của Luật CNTT

Các quy định chung: Cho phép và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân ứng dụng CNTT trong tất cả các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội, văn hóa - giáo dục, đối ngoại, an ninh - quốc phòng, phòng chống thiên tai. Bên cạnh đó, Luật CNTT cũng quy định về các trường hợp ứng dụng CNTT được ưu tiên hoặc các ứng dụng cần hạn chế.

Việc thực hiện quy định về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước: Theo quy chế sử dụng mạng và áp dụng ứng dụng CNTT của các cấp trên thực hiện quản lý, giám sát các hoạt động CNTT bảo đảm an toàn an ninh thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng CNTT.

## 2. Về công nghiệp CNTT

Công nghiệp CNTT trở thành ngành kinh tế có tốc độ phát triển nhanh, bền vững, doanh thu cao, có giá trị xuất khẩu lớn. Trên địa bàn huyện hiện tại có 03 doanh nghiệp CNTT cung cấp các thiết bị phần cứng, doanh thu năm 2015 đạt 152,057 triệu đồng; 06 tháng đầu năm 2016 đạt 88.932 triệu đồng.

### **3. Về phát triển nguồn nhân lực CNTT**

Tổng số cán bộ công chức, viên chức và lao động trong cơ quan UBND huyện và UBND cấp xã là 626 trong đó:

Cấp huyện có 92 cán bộ công chức có trình độ tin học văn phòng trở lên, có kỹ năng sử dụng máy tính thành thạo chiếm tỷ lệ 100%;

Cấp xã có 534 cán bộ, công chức, lao động trong đó 85% biết sử dụng máy tính để làm việc và tra cứu thông tin.

Đã bố trí 28 cán bộ chuyên trách CNTT gồm 01 chuyên trách cấp huyện và 27 chuyên trách cấp xã.

Việc ứng dụng và đưa CNTT vào trong giảng dạy giúp cho chất lượng giảng dạy và trình độ CNTT được nâng cao và phổ biến.

Hàng năm, UBND huyện đều cử cán bộ cấp xã, cấp huyện tham gia các lớp tập huấn về lĩnh vực CNTT do các cấp tổ chức.

### **4. Về cơ sở hạ tầng thông tin**

Hiện nay hạ tầng mạng đã đảm bảo kết nối và trao đổi thông tin từ cơ quan đến tất cả các đơn vị trực thuộc, UBND cấp xã và các cơ quan đơn vị liên quan. 100% đơn vị đều sử dụng kết nối Internet băng thông rộng FTTH hoặc ADSL.

Hệ thống hạ tầng thông tin từ huyện đến xã cơ bản đảm bảo để đáp ứng được những vấn đề: an ninh an toàn thông tin và khả năng vận hành hoạt động phục vụ công tác chuyên môn và công tác chỉ đạo điều hành.

Hiện nay, UBND huyện có 04 máy chủ; hệ thống mạng Internet tốc độ cao (cáp quang), hệ thống mạng nội bộ (LAN) đã kết nối tất cả các máy tính phòng ban; 100% CBCC cấp huyện, 90% cấp xã có máy tính sử dụng, lắp đặt thiết bị wifi hỗ trợ cán bộ, công chức sử dụng máy tính xách tay và thiết bị cầm tay thông minh.

Trang bị phòng họp trực tuyến đảm bảo các điều kiện cần thiết để phục vụ các cuộc họp trực tuyến do cấp trên tổ chức.

### **5. Về đầu tư cho ứng dụng và phát triển CNTT**

Được sự quan tâm của Lãnh đạo huyện, hàng năm UBND huyện đều bố trí kinh phí chi thường xuyên cho ứng dụng và phát triển CNTT, thường xuyên mua sắm, thay thế các thiết bị thông tin cũ, hết liên hạn sử dụng để đáp ứng nhu cầu tác nghiệp chỉ đạo, điều hành.

Trung tâm giao dịch một cửa, một cửa liên thông huyện được xây mới đúng tiêu chuẩn quy định, được trang bị các thiết bị CNTT hiện đại, sử dụng phần mềm để xử lý hồ sơ đến giao dịch. Người dân có thể tra cứu thông tin, tiến độ giải quyết hồ sơ của mình thông qua môi trường mạng.

Trang thông tin điện tử huyện được đầu tư nâng cấp và liên thông, kết nối với các công, trang của tỉnh và các cơ quan liên quan khác.

Hàng năm UBND huyện xây dựng kế hoạch đầu tư cho ứng dụng CNTT phục vụ cho hoạt động chuyên môn và phát triển khoa học ứng dụng như: mua sắm, trang bị và nâng cấp hệ thống CNTT trong cơ quan để đáp ứng nhu cầu trong công việc và sự phát triển của CNTT ngày càng cao; cập nhật các chương trình, ứng dụng CNTT đảm bảo đúng yêu cầu của ngành và các quy định hiện hành.

Đến nay, về cơ bản các trang thiết bị CNTT và các phần mềm ứng dụng chuyên ngành, phần mềm dùng chung kết nối với UBND tỉnh đã triển khai đến cấp xã và hoạt động hiệu quả.

#### **6. Về bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và hỗ trợ người sử dụng sản phẩm, dịch vụ CNTT**

Việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và hỗ trợ người sử dụng sản phẩm, dịch vụ CNTT trên địa bàn huyện được chú trọng và quan tâm. UBND huyện phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đăng ký danh sách các tên miền cần giữ chỗ cho các tổ chức Đảng, chính trị xã hội, các cơ quan nhà nước đóng trên địa bàn huyện. Đảm bảo bảo vệ tên miền quốc gia Việt Nam.

Công tác bảo đảm an toàn, bí mật thông tin được nâng cao. Các phần mềm dùng chung đều cấp tài khoản kèm mật khẩu và yêu cầu tiến hành thay đổi mật khẩu trong lần đăng nhập đầu tiên. Các trao đổi, gửi nhận, chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng được quán triệt sử dụng trên hệ thống các phần mềm dùng chung, đảm bảo không sử dụng các phần mềm miễn phí trên mạng để trao đổi thông tin nhà nước. Hệ thống máy tính hầu hết được trang bị phần mềm diệt vi rút bản quyền, máy chủ được cài đặt và trang bị các thiết bị cần thiết để sao lưu, lưu trữ dữ liệu đảm bảo an toàn thông tin.

#### **7. Về giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm**

Sau 10 năm thi hành Luật CNTT trên địa bàn huyện không phát sinh tranh chấp, vi phạm Luật CNTT.

#### **8. Về An toàn thông tin**

Hệ thống máy chủ: Sở Tài chính đã sử dụng phần mềm antivirus của ngành Tài chính (Trend Micro) bản quyền của Bộ Tài chính cấp, thường xuyên cập nhật các bản vá, cơ sở dữ liệu chương trình antivirus Trend Micro theo định kỳ tăng cường tính an toàn, bảo mật cho hệ thống.

Hệ thống máy trạm: 100% máy trạm cài phần mềm diệt virus Antivirus miễn phí, Bkav pro và USB Disk Security (chống virus lây nhiễm từ USB).

Thường xuyên phổ biến, hướng dẫn, cập nhật và quán triệt đầy đủ kiến thức cơ bản về an toàn thông tin và công tác đảm bảo an toàn thông tin đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Thường xuyên giám sát tất cả các truy cập, kiểm tra, đánh giá, báo cáo tình hình, các nguy cơ, mức độ mất an toàn thông tin có thể xảy ra và các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục kịp thời nhằm đảm bảo mức độ an toàn cao nhất cho hệ thống thông tin.

Kết quả là hệ thống thông tin tương đối được đảm bảo an toàn, phòng máy chủ được trang bị thiết bị sao lưu, phần mềm diệt virus.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Đánh giá tóm tắt các kết quả đạt được**

Sau 10 năm triển khai Luật CNTT đã đạt được những kết quả cụ thể:

- Về công tác chỉ đạo, điều hành: Lãnh đạo luôn quan tâm và tập trung cao trong lãnh đạo, chỉ đạo các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong xử lý công việc và trao đổi thông tin, nâng cao chất lượng, hiệu quả xử lý công việc chuyên môn được giao. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục Luật CNTT trên các phương tiện thông tin đại chúng đưa thông tin đến với mỗi người dân.

- Cơ sở hạ tầng CNTT được đầu tư kịp thời, ổn định, thông suốt đáp ứng yêu cầu triển khai các phần mềm qua hệ thống mạng LAN, WAN.

- Về ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện đạt kết quả cao, 100% các loại văn bản được ký số (trừ văn bản mật) gửi nhận, trao đổi qua hệ thống gửi nhận văn bản, mail.hatinh.gov.vn, các phần mềm chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh. Hệ thống an toàn thông tin từng bước được trang bị đảm bảo công tác an toàn thông tin. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, đi đầu trong việc triển khai ứng dụng các phần mềm được chú trọng, 100% cán bộ công chức viên chức và lao động sử dụng thành thạo máy vi tính và các ứng dụng khác phục vụ cho công tác chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý.

#### **2. Những vướng mắc, bất cập khi tổ chức triển khai thực hiện các quy định trong Luật CNTT**

Về đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT: Tuy được chú trọng, quan tâm nhưng việc đầu tư chưa được đồng bộ dẫn đến hiệu quả khai thác, sử dụng chưa được cao.

Hệ điều hành máy tính hầu hết sử dụng không có bản quyền nên sự cố lỗi thường xảy ra trong quá trình vận hành, sử dụng.

Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu chưa được đầy đủ, một số lĩnh vực quản lý mới chỉ dừng lại ở hình thức quản lý bằng Excel.

Chưa được đầu tư hệ thống tường lửa, phần mềm diệt Virust bản quyền chỉ mới được quan tâm mấy năm gần đây nên trước đó tình trạng nhiễm Virus vẫn thường xảy ra.

Hệ thống thư điện tử của tỉnh đã được nâng cấp tuy nhiên trong quá trình sử dụng có nhiều thư rác nên cán bộ, công chức ngại sử dụng, vẫn còn một số sử dụng hệ thống thư điện tử khác để trao đổi thông tin như: yahoo, gmail, hotmail và vẫn sử dụng này trên các văn bản hành chính nhà nước.

Văn bản hướng dẫn thực hiện còn hạn chế và chưa theo kịp xu thế phát triển của CNTT.

Chưa có quy hoạch ngành, quy hoạch của tỉnh cho lĩnh vực ứng dụng CNTT nên việc triển khai, ứng dụng CNTT của một số ngành, đơn vị vẫn bị chồng chéo, bất cập gây lãng phí.

Ngân sách đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm còn hạn chế nên hạ tầng công nghệ thông tin đã bước đầu được ứng dụng nhưng mức độ chưa cao.

### **3. Tính đồng bộ của Luật CNTT với các văn bản pháp luật khác**

Nhìn chung Luật CNTT tương đối đồng bộ với các văn bản hướng dẫn thi hành với thực tiễn triển khai; giữa Luật CNTT với Hiến pháp năm 2013, Luật Đầu tư 2014, Luật Doanh nghiệp 2014, ... và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

## **PHẦN II**

### **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **I. GIẢI PHÁP ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH LUẬT CNTT**

##### **1. Các giải pháp hoàn thiện thể chế**

- Hoàn thiện khung pháp lý, cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi, ưu đãi cho ứng dụng và phát triển CNTT. Xây dựng quy chế quản lý chặt chẽ và có hiệu quả các dự án CNTT. Các văn bản hướng dẫn Luật CNTT cần bổ sung, sửa đổi để phù hợp hơn và đồng bộ với các quy định khác phát sinh thời gian sau này và với các Điều ước quốc tế.

- Tăng cường đổi mới công tác quản lý Nhà nước trong hệ thống cơ quan quản lý về CNTT và viễn thông để thống nhất quản lý Nhà nước về lĩnh vực này.

##### **2. Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về CNTT:**

- Về tổ chức bộ máy, biên chế: Cần có chính sách thu hút cho những người làm trong lĩnh vực CNTT, vì CNTT là một trong những lĩnh vực phát triển nhanh và

rộng nhất hiện nay dẫn đến tình trạng thiếu nguồn nhân lực CNTT có trình độ, đặc biệt là nguồn nhân lực CNTT hoạt động trong các cơ quan nhà nước.

- Cần tiếp tục ban hành lộ trình xây dựng, cung cấp dịch vụ và áp dụng ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch triển khai hàng năm, trong đó tập trung thực hiện trước các dịch vụ mà cơ quan, doanh nghiệp, người dân quan tâm;

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để cơ quan, doanh nghiệp, người dân quan tâm, tìm hiểu và sử dụng các ứng dụng CNTT;

- Tiếp tục đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, trình độ công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, từng bước nghiên cứu đề xuất các quy định về ứng dụng công nghệ thông tin gắn với công tác thi đua, khen thưởng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, tăng cường đảm bảo an toàn thông tin.

- Tập trung, ưu tiên các nguồn lực thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia được đồng bộ, liên thông; ban hành tiêu chuẩn về kết nối, giao dịch thông tin giữa các hệ thống phần mềm.

- Huy động nhiều nguồn lực, tranh thủ sự ủng hộ của Trung ương, của các tổ chức cho đầu tư ứng dụng CNTT.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật CNTT, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo để Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- T.Trực Huyện uỷ; T.Tr HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các thành viên BCD ứng dụng CNTT huyện;
- Phòng Văn hóa - Thông tin;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Bảo Ngọc